

Về thăm Quê Hương

Phạm Đà Giang

Sáng nay nghe đài SBS loan tin: “Có một người Úc gốc Việt tên Vương thị Hòa 42 tuổi, bị bắt tại phi trường Tân Sơn Nhất mang theo trong người 820gr bạch phiến để đáp chuyến bay trở về Úc, cùng với đứa con gái 13 tuổi thì bị Hải quan VN phát giác. Hiện bà đang bị tổng giam để chờ ngày ra tòa tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử. Được biết, theo luật lệ hiện hành tại VN ai mang trên 400gr bạch phiến sẽ bị án tử hình, trong lúc bà Hòa mang đến 820gr. Như vậy khó hy vọng thoát tội chết...” Nghe đến đây, khiến tôi giật mình, giật mình vì mới ba tuần trước, tình cờ gặp lại chị Hòa, là bạn khi còn đi học, kể cũng khá thân. Sau một hồi tay bắt mặt mừng! Chợt chị nói:

- Nay anh Vĩnh, em mới về thăm quê hương thời gian ba tháng, vừa trở lại Úc hôm qua. Trời ơi! VN bây giờ tiến bộ rất xa và đẹp lắm anh ạ! đi lại những con đường xưa không sao nhận ra được, nhà cửa thì cao sang, đẹp lộng lẫy, huy hoàng tráng lệ. Đời sống người dân quá sung túc; ăn chơi xa láng thâu đêm suốt sáng... Ôi! thật là sung sướng biết là bao! Thấy mà ham. Chẳng bù cho mình ở bên này, sáng ra lo cho con ăn uống, chở chúng đi học xong, rồi ngồi vào bàn máy may cho đến khuya mới lên giường ngủ... và hôm sau, hôm sau nữa cũng cứ thế tiếp diễn, nghĩ mà chán thấy mồ!... Ông xã nhà em thì 5 giờ sáng đã lên xe cho người ta chở lên farm làm cho đến xẩm tối mới về đến nhà... Ôi trời! sao mà khổ thế này hả anh???

Nghe chị than van mà thấy thương hại cách nhìn của chị hơi hợt, nông cạn quá. Chị chỉ thấy bề mặt của cái hộp mà không thấy đằng sau, bên cạnh, phía dưới và bên trên cái hộp, nhất là bên trong cái hộp nó ra làm sao. Mà bề mặt cái hộp thì được dán nhãn quảng cáo với hình ảnh màu mè lòe loẹt làm cho chị loá mắt. Tôi ôn tồn hỏi chị: -Chẳng hay trong ba tháng về VN chị đi chơi những đâu, kể sơ sơ cho tôi nghe với.

Em đến Hải Phòng chơi mấy ngày, rồi ra Vịnh Hạ Long cũng chơi ít ngày. Quay trở lại ghé Quảng Yên, Hải Dương, ở Thủ đô Hà Nội nửa tháng ăn chơi thỏa thích. Đi tham quan Miền Thượng du Bắc Việt: SaPa, Điện Biên, Lai châu, Tuyên Quang, Cao Bằng. Rồi trên đường vào: ghé Nam Định, Thanh Hóa, khi xe chạy qua



Đèo Ngang chợt nghĩ đến Bà Huyện Thanh Quan em ngâm câu: “**Qua cảnh đèo Ngang bóng xế tà, Cỏ chen lá, đá chen hoa...**”. Ông xã em ngồi bên nói: - chắc em đang hồi tưởng lại

những năm còn mài đũng quần ở trường Gia Long phải không?. Thật vậy, em thấy lòng mình phơi phới, quên cả ngày trở lại Úc nữa. Tôi hỏi tiếp: - Thế chị còn đi đâu nữa không? Chị vui vẻ kể: - Còn, còn nhiều lắm - Qua cầu Hiền Lương, hơi làm cho em xúc động một chút, rồi ghé Quảng trị, vào Huế ở lại một tuần lễ với bao nhiêu nét đẹp cổ kính. Rồi vào Đà Nẵng, Qui Nhơn, Nha Trang, Phan Thiết, đến Sài Gòn. Xuống Mỹ Tho, Cần Thơ, Châu đốc, Hà Tiên, vòng về Tây Ninh, ra Vũng Tàu... Mỗi nơi ở chơi ít ngày. Nhưng Sài Gòn vẫn lộng lẫy nhất, đẹp và tráng lệ nhất... Ôi! thực là hòn ngọc viễn đông anh Vĩnh ạ!

Nghe chị ta kể một cách say mê và lộ vẻ thèm khát! khiến tôi cảm thấy chua xót cho thân phận những người đang sống âm thầm và lặng lẽ trong cảnh đói nghèo, bệnh tật mà công việc thì làm than cơ cực nơi hang cùng ngõ hẻm, nơi tăm tối, lầy lội ngay đằng sau những ngôi dinh thự cao sang ấy, và những thôn làng đèo heo hút gió, hẻo lánh xa xôi cả những nơi núi cao rừng thẳm... mà thế gian ít ai ngó ngang tới kể cả những người đồng hương đồng loại. Họ về thăm quê hương cốt chỉ để nhìn ngắm và chiêm ngưỡng những kiến trúc xây dựng và những vẻ giàu sang của giới thượng lưu để mà so sánh rồi ước muốn những tiện nghi vật chất của giới đó mà không hiểu rằng người ta đạt được những thứ ấy, họ đã phải trả bằng giá không nhỏ! Có khi giá rất cao là khác; Ngày đêm cặm cụi, một nắng hai sương, khổ cực chất chiu từng đồng... Còn những kẻ đi cho mau tới thì phải đi bằng con đường tắt. Ví dụ như một diễn viên sân khấu muốn được đóng vai chính để nổi danh thì phải trả giá bằng chính thân xác mình nếu không đủ tiền của đút lót cho kẻ có quyền hoặc đạo diễn... Nhưng ông tai to mặt lớn mà muốn được thăng quan tiến chức, cũng phải ra luồn vào cúi; đi bằng đầu gối, xương sống thì gập sát xuống. Có kẻ còn dẫn vợ đến cho ‘xếp’ giày vò thân xác hầu được cất nhắc để có bổng lộc, có nhà to, xe đẹp, cuộc sống phủ phê... Khi được cất nhắc rồi còn phải mưu mô thủ đoạn, mảnh lới để lường gạt lẫn nhau, có khi phải hại nhau để đạt mục đích nữa... Gian thương thì cũng phải cạnh tranh, gièm pha, làm hàng giả, ăn gian nói dối, bóc lột công sức người lao động, kẻ ăn người làm... để được làm tiền nhiều của, được nở mày nở mặt với thiên hạ...

Tôi nhẹ nhàng hỏi chị:- Này chị Hòa, chị đi Hải phòng chị đến Ngã tư An Dương không? Về Hà Nội chị có vào ngõ chợ Khâm Thiên không? Vào Sài Gòn chị có đến mấy con hẻm không có tên ngay trung tâm Sài Gòn nơi có những túp lều bằng tôn hay bằng giấy dầu làm trên những cọc tre đóng trên cống rãnh, trên bè rau muống ở vùng Thị Nghè, Hoà Hưng, Gò Vấp, bên Lò Heo, hay gầm cầu Chữ Y... không?



Nghe tôi hỏi, khiến chị cười thành tiếng, phải chăng chị cho là tôi bị lầm cảm “hâm hâm” gì đó, nên chị bảo:

- Người điên mới dẫn xác vào đó, tham quan ở đấy được cái gì! Có chăng chỉ có mùi nước cống, bùn đen xông lên từ những con lạch nước tù ở đó bốc lên mà thôi. Anh tính coi, vượt ngót mười ngàn cây số về đây để tìm hiểu và học hỏi cái hay cái đẹp chứ cái tối tăm, hôi hám của nghèo nàn thì về làm chi cho nhọc xác!

Nhờ chị nói, tôi mới biết được quan điểm sống của chị đối với nhân quần xã hội kể cả với quê hương của mình. Thì ra chị ấy chỉ nhắm đến những tiện nghi vật chất, những xa hoa phù phiếm, những hưởng thụ giàu sang. Nên tầm nhìn của chị chỉ biết hướng lên những cái gì cao sang hơn chị và chị cố ngoi lên để chị chiếm đoạt... Nhưng có lẽ khả năng và tuổi đời của chị khó có thể với tới mục tiêu đó, ngoại trừ bằng con đường bất hợp pháp mà thôi. Tôi quay sang nói với chị:

- Đất nước ta có nhiều yếu tố góp lại mới tạo thành một quê hương dân tộc Việt Nam chị ạ! Trong đó có mọi giai



tầng xã hội, đủ các thành phần giai cấp, gồm những kẻ: Quyền quý cao sang, hèn mọn tôi đòi, lưu manh trộm cắp, lường thầy phản trắc, nghèo đói cơ hàn. Nhất là còn có bao nhiêu những người nhân đức,

có tấm lòng nhân ái vị tha, biết thương yêu mọi người. Những người tử tế này họ nhìn xã hội toàn diện và ngược chiều với tầm nhìn của chị... Họ quên chính họ; họ bỏ lại sau lưng những hưởng thụ vật chất, và bỏ luôn cả những thú vui riêng tư, những thèm muốn! đam mê! trụy lạc...! Họ đã bỏ ra công sức, tiền của, họ dấn thân đi phục vụ cho tha nhân đang sống kiếp tối tăm, lằn than vất vả; không có mái ấm gia đình, không đủ cơm ăn áo mặc, bệnh tật không thuốc thang! ngay bên cạnh những kẻ sống thừa mứa mọi thứ. Trong cùng một quần thể xã hội với nhau, mà thường được mệnh danh là “*đồng bào ruột thịt*”... Chị có hay chăng, những người đầy lòng đức độ đó họ đang có mặt để chăm lo cho những người bất hạnh đang thoi thóp sống tận đáy khổ đau... bên cạnh những đồng loại quay lưng lại với

thương đau để chăm lo cho sự giàu sang của riêng mình. –Tôi nói tiếp: Nếu về thăm quê hương cốt chỉ để xem sự xây dựng nhà cửa lầu đài, mở mang đường xá, ăn nhậu say sưa của giới mánh mung, tham nhũng, dư tiền thừa của... thì cần gì phải về quê nhà mới có những thứ đó. Ở ngay những nước mình đang dung thân này cũng có vô số những xây dựng còn tân kỳ và sang trọng gấp nhiều lần hơn ở VN hiện nay nữa. Cho nên, những người có tấm lòng yêu thương quê hương, thiết tha với dân tộc thì họ về để họ nhìn tận mắt cảnh đói nghèo, khốn khổ của những kẻ sống bên gốc cây công viên, dưới mái hiên, nơi gầm cầu, ngoài sạp chợ, trong túp lều siêu vẹo... và những em bé thì tương lai là một màn đêm tăm tối! Họ đang sống âm thầm cô quạnh; không nơi nương tựa, không thân nhân, chẳng bạn bè, xã hội thì chẳng ai quan tâm đến, bỏ mặc họ cả cái nhìn bằng nửa con mắt, không mấy ai để ý đến họ nữa. – Nói đến đây, tôi thấy chị lơ đãng xem ra nghe không vô, nên tôi hỏi sang chuyện khác: - Vậy chị có dự tính làm một cái gì đó sau chuyến ‘Về thăm quê hương’ không? Chị chọt vui trở lại và trả lời:

- Có chứ anh, em sẽ trở lại Sài Gòn vào một ngày không xa, để làm cái gì đó cho cuộc đời lên hương một chút, kéo thua kém bạn bè sao được. Anh nghĩ coi! con Thanh, con Loan, con Hoàng học cùng lớp với em. Xét về mọi mặt em đâu có thua kém gì nó; về tài em học giỏi hơn chúng nó, về sắc thì đã có thời người ta gọi em là ‘hoa khôi’ của trường Gia Long anh còn nhớ không? Ấy vậy mà bây giờ đứa nào cũng giàu có chỉ mình em là lệt đệt theo sau chúng nó còn xa lác xa lơ! Anh tính sao? Tôi cười xòa khi nghe chị hỏi, rồi thùng thảng nói bằng quơ:

- Thì ra chị hiểu sự thành công trên đường đời đơn thuần chỉ có lắm tiền nhiều của không thôi sao? Nghĩa của sự thành công đâu có hẹp hòi thế, chị nên hiểu nghĩa rộng hơn một chút. Chẳng hạn, chị vừa nói chị học giỏi hơn các bạn cùng trường đó, thiết nghĩ như thế chị đã là người thành công rồi, cần gì phải chạy theo để nắm bắt những tiện nghi vật chất mà vốn nó là những ảo ảnh phù du trong cõi giả tạm này. Trong lúc chị vừa xác nhận chị hơn bạn bè cả tài lẫn sắc. Như vậy mới có hai yếu tố thôi (tài + sắc), còn bao nhiêu những yếu tố khác thì không thấy chị nói tới, hay chị chưa nói ra. Chẳng hạn như Kiến thức, đức độ, tính kiên nhẫn, tính cần cù nhất là ý chí sắt đá và tấm lòng thương yêu vô lượng đối với mọi người, mọi vật... Những yếu tố đó nó to lớn đến mức không thể cân, đong, đếm được. Còn chị gọi là cái tài mà chị có hơn bạn bè hồi còn đi học, ấy là bằng cấp. Bằng cấp là tờ giấy chứng nhận chị đã có một quá trình học qua các công thức, các nguyên tắc,



định lý định luật của nhà trường đã truyền đạt cho chị... mà người ta thường gọi là học thức thể thôi. Cho nên chưa hội đủ để ta so sánh với người khác về mức độ thành công được. Chị Hòa nghe tôi nói vậy, chị cười khẩy rồi hỏi vặn tôi:

- Vậy theo anh, ngoài tiền của ra thì cái gì có thể gọi là thành công chứ? Tôi vui vẻ góp chuyện với chị:

Còn vô số những văn nhân thi sĩ, các nhà phát minh sáng chế; Họ tạo tác những công trình để đời đời kiếp kiếp cho thế hệ mai sau thì họ thường sống trong cảnh túng thiếu, bần hàn... Chắc chị còn nhớ: Khi tết đến, Trần Tế Xương đã phải than: "*Tranh pháo không tiền con cầu bố...*" trong lúc tài sản của ông không biết đến kiếp nào mới hết được.

Và gần đây (đầu tháng 8 năm 2006) trong lúc Lebanon khói lửa ngút trời! Vì không quân Do Thái dội bom liên tục, chẳng chừa một chỗ nào, khiến người chết và bị thương vô số kể, đa số là thường dân, nhất là đàn bà con nít. Vậy mà "**Hội Y Sĩ Không Biên Giới**" tự nguyện dẫn thân vào nơi lửa đạn để cứu nạn nhân chiến cuộc, bất kể chính quyền Israel không chấp nhận đề nghị của Liên Hiệp Quốc dành hành lang an toàn để cứu trợ và cứu người bị thương. Lòng hy sinh bản thân mình vì nỗi đớn đau của nhân loại thật là vô bờ bến; họ chấp nhận có thể mất mạng để cứu người khác. Đã có lắm trường hợp: "**Người được cứu thì sống, người đi cứu thì chết**" trong lúc làm việc thiện nguyện thì không được một xu, trái lại còn tốn kém trong quá trình đi lại chi phí tiêu pha là khác... Họ như vậy đó, chị có bao giờ nghĩ đến những người như thế không nhỉ? Nghe tôi hỏi, chị lại cười nữa, nhưng tỏ vẻ kiêu ngạo hơn, đoạn chị trả lời: - Sống phải hưởng thụ chứ anh, nghe cái giọng anh nói cơ hồ như thời Vua Ngưu Vua Thuấn; xưa lắm rồi mà anh quên bẵng đi rằng chúng ta đang sống trong thời buổi hòa bình xuyên lục địa có gắn đầu đạn nguyên tử, chúng đang bay vù vù vòng quanh trái đất, chưa biết nó sẽ lao đầu xuống chỗ nào anh có biết không? Thấy câu chuyện giữa tôi và chị đi khác chiều nhau, nên tôi nói lảng sang chuyện khác:

- Đã bao lâu rồi nay mới gặp lại chị, xem ra chị có nhiều thay đổi, nhất là về quan điểm cuộc sống!

- Vâng, anh nói đúng. Vạn sự vạn vật trong vũ trụ này luôn biến dịch, em thì cũng không thể vượt khỏi thông lệ đó anh Vĩnh ạ! Bữa nào anh ghé chơi với tụi em cho vui nhé! Ông xã em cứ nhắc anh hoài đó.

Đoạn chúng tôi tạm biệt nhau. **Bây giờ thì chị đã vào tù với bản án trọng tội... Làm gì còn cơ hội ghé nhà thăm chị được nữa.**

Phạm Đà Giang

Tèo ơi, Con phải đi tu



Phra Peter Pannapadipo

Nguyên Dục chuyển ngữ

Phụ chú của người dịch về tác giả và tác phẩm:

- *Tác giả:* Tên thật tục là Peter Robinson, xuất thân là một doanh gia thành đạt ở Luân Đôn. Ông già từ một thứ để trở thành một tu sĩ Phật giáo vào năm 45 tuổi với pháp danh **Phra Pananpadipo**. Peter nhận ra rằng để thực hành hạnh cứu khổ của Bồ tát đạo, ông phải hy sinh bằng cách rời áo nhà tu – ông thành lập Students' Education Trust - SET (tạm dịch là Quỹ Tương Trợ Giáo Dục Sinh Viên) ở Thái Lan để giúp học sinh nghèo cùng các tu sĩ không đủ phương tiện học cao hơn.

- *Tác phẩm: Little Angels - Những Thiên Thần Bé Nhỏ* là một cuốn sách khổ nhỏ (110 x 120 mm) gồm 312 trang, kể lại đời thật của 12 chú tiểu - chuyện do chính các đương sự kể lại và được Peter chuyển sang Anh ngữ. Tất cả đều xuất thân từ tận cùng của nghèo nàn, lạc hậu. Họ đến với Phật pháp không vì có căn tu hay thích đời sống Sa Di mà vì đó là cơ hội duy nhất để có cơm ăn áo mặc khi họ hoàn toàn tuyệt vọng. Điều đáng buồn là không phải chỉ có 12 chú tiểu này mà gần như đại đa số Sa Di ở Thái đều ở trong một hoàn cảnh tương tự. Họ thọ giới chỉ vì không đủ sức học hành, không nơi nương tựa. Và hậu quả không tránh được là đại đa số rời áo nhà tu sau khi đạt được mảnh bằng trung học. Cũng có một số nhỏ (rất nhỏ) các chú tiểu này trở thành tu sĩ thật sự, họ đã tìm được con đường giác ngộ và họ tiếp tục hành trì.

Do giới luật cấm giữ gìn tiền bạc và của cải nên tỳ kheo Phra Pannapadipo đã phải tạm thời hoàn tục để theo đuổi ước nguyện giúp đỡ trẻ em nghèo của mình bằng cách thiết lập S.E.T.

Như tác giả nói, dù không phải ai được SET tài trợ đều đi theo con đường tu tập. Một số đông hoàn tục sau khi thành tài. Nhưng như vậy cũng đã phần nào làm tác giả mãn nguyện.

Một chi tiết đặc biệt mà chúng tôi muốn đề cập ở đây là hoạt động xã hội của Phật giáo tại Thái Lan. Mặc dù